



CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Công ty cổ phần thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội

Ngày 09-04-2022

I. Thời gian, địa điểm tổ chức Đại hội

1. **Thời gian:** Từ 8^h00 ngày 09 tháng 4 năm 2022 (Thứ bảy)
2. **Địa điểm:** Hội trường Công ty Cp thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội.
(49 Phố Đức Giang - Long Biên - Hà Nội).

II. Nội dung Đại hội

- Khai mạc: Chào cờ. Tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu. Giới thiệu Chủ tịch HĐQT lên điều hành Đại hội.
- Giới thiệu Ban chủ tọa Đại hội;
- Đề cử ban Thư ký.
- Đề cử ban Ban thẩm tra tư cách cổ đông.
- Báo cáo của Ban thẩm tra tư cách cổ đông, đại diện cổ đông dự đại hội.
- Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.
- Thông qua Chương trình Đại hội.
- Báo cáo Kết quả SXKD năm 2021 và Kế hoạch SXKD năm 2022.
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2021.
- Tờ trình lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.
- Báo cáo Tài chính hợp nhất của Công ty năm 2021 đã được kiểm toán.
- Tờ trình mức chi trả cổ tức và phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.
- Báo cáo Quyết toán tiền lương, thù lao của các Thành viên HĐQT, các Thành viên BKS năm 2021. Tờ trình Phương án trả thù lao cho các Thành viên HĐQT, các Thành viên BKS năm 2022.
- Tờ trình xin phê duyệt ký kết hợp đồng mua bán xăng dầu năm 2022;
- Phản thảo luận.
- Giải đáp các ý kiến.
- Phát biểu của Đại biểu mời.
- Biểu quyết thông qua các nội dung Đại hội đồng cổ đông thảo luận.
- Thông qua Nghị quyết Đại hội.
- Thông qua Biên bản Đại hội.
- Bế mạc Đại hội

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2022

Số: /PETAJICOHN-NQĐHĐCD



DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn của các cơ quan có liên quan;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 5/4/2021;

Hôm nay, ngày 9 tháng 4 năm 2022 tại số 49, phố Đức Giang, Long Biên, Hà Nội, Công ty Cổ phần Thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Tham dự đại hội có cổ đông; Sở hữu: cổ phần có quyền biểu quyết và chiếm tỷ lệ: ...% trên tổng vốn cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

- Doanh thu thực hiện năm 2021	: 791.625 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế	: 26.075 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế	: 20.753 triệu đồng.

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 :

- Doanh thu kế hoạch năm 2022	: 937.172 triệu đồng.
- Lợi nhuận kế hoạch trước thuế	: 22.688 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế	: 18.151 triệu đồng.
- Tỷ lệ chi trả cổ tức (bằng tiền hoặc CP thưởng)	: 15 %

1.3. Kế hoạch đầu tư năm 2022 : 63.215 triệu đồng.

- Đầu tư phương tiện vận tải	: 39.400 triệu đồng.
- Đầu tư mới CHXD	: 16.050 triệu đồng.
- Cột bơm xăng dầu Tatsuno	: 665 triệu đồng.
- Đầu tư sửa chữa các hạng mục xây dựng cơ bản	: 3.300 triệu đồng.
- Đầu tư thiết bị PCCC, phần mềm tin học và trang bị khác:	3.800 triệu đồng.

(ĐHĐCD giao cho HĐQT triển khai kế hoạch đầu tư theo nhu cầu thực tế).



Điều 2. Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2021, định hướng năm 2022.

Điều 3. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021.

Điều 4. Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

Đại hội nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán theo tờ trình của Ban kiểm soát công ty để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

Điều 5. Thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt.

Điều 6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

Đại hội đã thảo luận và nhất trí với phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 do HĐQT đề xuất, cụ thể:

6.1. Lợi nhuận thực hiện 2021	: 26.074.944.660 đồng
6.2. Thuế TNDN	: 5.321.654.732 đồng
6.3. Lợi nhuận sau thuế 2021 chưa phân phối	: 20.753.289.928 đồng
6.4. Phân phối lợi nhuận:	
- Chi trả cho đơn vị liên kết	: 126.000.000 đồng
- Chia cổ tức (15 %/Vốn điều lệ) (số CP quỹ : 67 CP không hưởng cổ tức)	: 10.990.291.500 đồng.
- Quỹ đầu tư phát triển	: 4.074.824.378 đồng
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	: 5.000.000.000 đồng
- Quỹ thưởng BQL điều hành công ty	: 562.174.050 đồng

Điều 7. Thông qua Phương án quyết toán quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của HĐQT, BKS năm 2021 và Kế hoạch năm 2022.

Điều 8. Thông qua tờ trình về ký kết hợp đồng kinh tế giữa Công ty và Tổng công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex.

Điều 9. Đại hội giao HĐQT và Ban Kiểm soát công ty căn cứ Nghị quyết Đại hội để xây dựng các chương trình công tác cụ thể và tổ chức thực hiện các mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2022 thông qua, bảo đảm lợi ích của các cổ đông, doanh nghiệp và phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 11. Điều khoản thi hành

- Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội thông qua.
- Nghị quyết này đã được đọc và thông qua trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày 9 tháng 4 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (tại Website Cty);
- UBCK, SGDCK Hà Nội (để B/c);
- HĐQT Cty;
- BKS Cty;
- Ban giám đốc Cty;
- Lưu Vthư.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**





Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Kính thưa các Quý Cổ đông, các Quý vị đại biểu!

Thay mặt Hội đồng quản trị (HĐQT), tôi xin trình bày báo cáo những nét cơ bản về kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2021 và một số định hướng trong năm 2022 như sau:

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

1. Đánh giá chung và kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2021

Trong năm 2021, Công ty tiếp tục được Tập Đoàn xăng dầu Việt Nam, Tổng Công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty trong việc ổn định thị phần vận tải trên địa bàn truyền thống. Đối với kinh doanh xăng dầu, trong năm 2021 có 16 lần tăng giá bán lẻ làm tăng mức lãi gộp so với năm 2020.

Tuy nhiên, năm 2021, do tiếp tục tác động của đại dịch Covid-19 trên toàn cầu và Việt Nam, nhu cầu tiêu dùng xăng dầu của xã hội 10 tháng đầu năm 2021 thường xuyên ở mức thấp, cùng với sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường vận tải và kinh doanh xăng dầu dẫn đến sự sụt giảm nghiêm trọng sản lượng vận tải, sản lượng kinh doanh xăng dầu của Công ty. Trong khi đó, chi phí đầu vào của hoạt động kinh doanh vận tải cũng tăng do phát sinh chi phí phòng chống dịch bệnh Covid-19, chi phí giấy phép vận tải..., đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến hiệu quả kinh doanh của Công ty.

Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn, nhưng Công ty đã tận dụng cơ hội, khắc phục những khó khăn, kiên trì triển khai các chủ trương mà HĐQT đã đề ra, về cơ bản đã hoàn thành các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 quyết nghị, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện 2021	So với Thực hiện năm 2020 (%)	So với Nghị quyết ĐHCĐ năm 2021 (%)
1	Doanh thu thuần hợp nhất	Triệu đ	791.625	109	109
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	26.075	121	121
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đ	20.753	121	121
4	Tỷ lệ chia cổ tức	%	15	100	100

Hội đồng quản trị Công ty xin trân trọng cảm ơn sự chỉ đạo, giúp đỡ của Tổng công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex, của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam, sự phối hợp và tạo điều kiện của các đơn vị trong Tập đoàn, cảm ơn sự phối hợp kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát công ty, ghi nhận và cảm ơn sự cố gắng của Ban điều hành và người lao động trong Công ty. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua báo cáo tài chính năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Giám đốc công ty đã xây dựng và trình Hội đồng quản trị để trình tại Đại hội đồng cổ đông năm 2022.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2021.

Tại ĐHĐCĐ năm 2021, Đại hội đã bầu 5 thành viên HĐQT, trong đó có 3 thành viên từ nhiệm kỳ trước và 2 thành viên mới tham gia (ông Hoàng Văn Bình và bà Nguyễn Thanh Hằng).

HĐQT có 02 thành viên hoạt động tại Công ty, 03 thành viên kiêm nhiệm từ các đơn vị khác (01 thành viên ở Tổng công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex, 01 thành viên Công ty xăng dầu khu vực I và 01 thành viên là cổ đông bên ngoài), có 03 người là đại diện phần vốn của Tổng công ty tại Công ty. Trên cơ sở Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của người đại diện vốn, Quy chế hoạt động của HĐQT, phân cấp trong chỉ đạo, quản lý điều hành giữa HĐQT, Chủ tịch HĐQT và Giám đốc công ty, HĐQT đã phân công nhiệm vụ và giao trách nhiệm các thành viên HĐQT để thực hiện công tác quản lý Công ty. Đặc biệt, thông qua các cuộc họp HĐQT thường kỳ và đột xuất để nắm bắt thông tin, chỉ đạo thông qua nghị quyết của HĐQT.

- HĐQT thường xuyên đánh giá việc thực hiện nghị quyết và theo dõi giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh qua các hệ thống báo cáo hàng tháng, quý, năm và thông qua các đợt kiểm tra, kiểm soát của Ban kiểm soát. Từ kết quả theo dõi giám sát, HĐQT đã có nghị quyết chỉ đạo kịp thời khắc phục những bất cập, những nguy cơ gây mất an toàn trong SXKD tại Công ty.

- Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức 4 cuộc họp định kỳ và các phiếu xin ý kiến nhằm quyết định những vấn đề của HĐQT và triển khai thực hiện các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đề ra trên cơ sở đó đã xây dựng các mục tiêu dài hạn, ngắn hạn phù hợp với từng thời kỳ, từng giai đoạn cụ thể. Các thành viên HĐQT trên cơ sở nhiệm vụ được phân công đã chủ động, trách nhiệm tham gia, đề xuất các giải pháp cụ thể trong quản lý điều hành.

- HĐQT chỉ đạo thông qua nghị quyết của HĐQT (trong năm 2021 đã ban hành 9 Nghị quyết thông qua họp trực tiếp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản). Ngoài ra HĐQT còn thường xuyên tìm hiểu nắm bắt tình hình Công ty qua nhiều kênh thông tin, kết hợp tổ chức cuộc họp chuyên đề, họp giao ban với bộ máy lãnh đạo, quản lý Công ty. Với cách tiếp cận đa chiều giúp HĐQT nắm bắt kịp thời về tình hình hoạt động SXKD về công tác quản lý điều hành về hiệu quả các cơ chế chính sách của Công ty trong các lĩnh vực, trên cơ sở đó đề ra các chủ trương, giải pháp quản lý Công ty hiệu quả sát thực hơn.

- Chủ tịch HĐQT chuyên trách và là trưởng nhóm đại diện phần vốn của Tổng công ty tại công ty đã chỉ đạo, quản lý công ty theo đúng các qui chế và qui định đã đề ra.

3. Một số chỉ đạo cụ thể của Hội đồng quản trị

3.1- Chỉ đạo hoàn thiện công tác tổ chức, quản trị Công ty

- Thực hiện Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và hướng dẫn của các cơ quan chức năng Nhà nước, sau khi tách chức danh Chủ tịch HĐQT và Giám đốc Công ty (từ 18/9/2020), HĐQT đã xây dựng các cơ chế quản trị nội bộ với mục tiêu nâng cao hiệu quả công tác quản lý điều hành, tiết giảm chi phí và phù hợp với yêu cầu mở rộng quy mô và địa bàn hoạt động của Công ty.

- Đã chỉ đạo xây dựng, sửa đổi và phê duyệt : Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế làm việc của HĐQT; Quy chế lương người quản lý; Quy chế hoạt động của người đại diện vốn của công ty và doanh nghiệp khác; Qui chế quản lý tài chính, Qui chế đầu tư, Qui chế quản lý đất đai, Qui chế công nợ; Quy chế thi đua khen thưởng; Quy chế quản lý văn thư lưu trữ,...

- Chỉ đạo Ban điều hành công ty tập trung giữ vững và phát triển thị phần vận tải trên cơ sở các giải pháp bền vững là nâng cao chất lượng dịch vụ, giảm giá thành và đảm bảo an toàn trong quá trình vận tải. Đặc biệt là chỉ đạo việc dừng việc thuê các xe đại lý vận chuyển vào các CHXD của Tập đoàn, chỉ đạo tập trung phân tích để có đánh giá, giải pháp cụ thể nâng cao các chỉ tiêu hiệu quả khai thác phương tiện theo nhóm, loại phương tiện, trên từng

luồng tuyến hoạt động để làm cơ sở cho công tác đầu tư phương tiện vận tải cho năm 2022 và các năm tiếp theo.

- Tập trung nâng cao chất lượng quản trị của Ban điều hành theo hướng phân công cụ thể nhiệm vụ và gắn trách nhiệm của từng người trong Ban giám đốc, Giám đốc các chi nhánh. Chỉ đạo nâng cao vai trò kiểm soát và tham mưu của các phòng ban và các đội xe.

- Thường xuyên chỉ đạo tăng cường kiểm soát công tác sửa chữa phương tiện vận tải, chỉ đạo hoàn thiện qui trình sửa chữa, đánh giá và điều chỉnh định ngạch khoán vật tư, nhiên liệu, xăng lốp. Đẩy mạnh hoàn thiện và tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phương án khoán chi phí sửa chữa phương tiện vận tải và cơ chế khoán đối với các cửa hàng xăng dầu để đảm bảo sử dụng hiệu quả lao động.

- Quan tâm chỉ đạo đến công tác điều hành hàng hóa tồn kho hợp lý trong kinh doanh xăng dầu và tập trung phân tích đánh giá hiệu quả từng phương thức tổ chức kinh doanh xăng dầu để làm cơ sở cho chiến lược và đầu tư nguồn lực của Công ty và nâng cao hiệu quả trong kinh doanh xăng dầu.

- Đánh giá phần mềm tin học quản lý hiện tại để đề xuất xây dựng phần mềm mới phù hợp xu hướng chung, phục vụ tốt yêu cầu quản trị và khai thác dữ liệu.

- Chỉ đạo Ban điều hành có giải pháp để giảm lao động, tăng năng suất lao động, tăng thu nhập.

- Phê duyệt định biên lao động năm 2021 do Giám đốc công ty trình; Chỉ đạo triển khai công tác bồi dưỡng, sắp xếp cán bộ Công ty theo quy định.

3.2.- Chỉ đạo sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn.

- Tích cực chỉ đạo công tác xây dựng, quản lý định mức kinh tế kỹ thuật trong vận tải nhằm tiết kiệm chi phí và hạ giá thành vận tải: Chỉ đạo việc xây dựng, điều chỉnh và phê duyệt các định mức kinh tế kỹ thuật, trực tiếp giám sát.

- Chỉ đạo việc mua sắm phương tiện, xây dựng cơ bản và mua sắm thiết bị vật tư thông qua đấu thầu và chào giá cạnh tranh.

- Chỉ đạo lập kế hoạch tài chính, cân đối vốn tại từng thời điểm, tận dụng các nguồn vốn phải thu và phải trả, phê duyệt các phương án vay vốn theo thời điểm để giảm lãi suất và thời gian vay.

- Quan tâm và thường xuyên có biện pháp tăng cường quản lý luồng tiền trong kinh doanh xăng dầu để đảm bảo hiệu quả và an toàn tài chính. Tích cực chỉ đạo giải quyết và thu hồi công nợ quá hạn.

3.3.- Chỉ đạo về công tác đầu tư

HDQT nhất quán giành nguồn lực để tập trung đầu tư vào 02 lĩnh vực chính là phương tiện vận tải và cửa hàng bán lẻ xăng dầu. Trên cơ sở các tiềm năng, lợi thế từng bước mở rộng có chọn lọc để đầu tư sang các lĩnh vực khác. Chỉ đạo triển khai các dự án đầu tư đảm bảo đúng nguyên tắc, kịp thời và hiệu quả:

- Trong năm 2021, do ảnh hưởng của dịch covid-19 làm giảm sản lượng kinh doanh vận tải, trong bối cảnh khó khăn chung, nhất là trong công tác đầu tư phương tiện vận tải, HDQT đã chỉ đạo tăng cường quản lý chất lượng phương tiện hiện có, tạm dừng thanh lý phương tiện cũ (ngoài những xe hết hạn sử dụng hoặc chất lượng quá thấp), nâng cao chất lượng, năng suất đoàn phương tiện, hạ giá thành vận tải.

- Tập trung đầu tư nâng cấp, cải tạo nhằm nâng cao sản lượng và hiệu quả kinh doanh đối với các cửa hàng xăng dầu hiện có. Tiếp tục định hướng đầu tư phát triển cửa hàng xăng dầu trên địa bàn TP Hà Nội, Bắc Ninh, Lào Cai. Trong đó dự án xây dựng cửa hàng xăng dầu tại xã Đại Áng huyện Thanh Trì thành phố Hà Nội đã được UBND thành phố Hà Nội chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng do thay đổi điều kiện diện tích mặt bằng trong quy hoạch nên cần thương lượng mua thêm đất của 3 hộ gia đình, sau đó chuyển đổi mục đích sử dụng và triển khai các thủ tục tiếp theo, phân đấu trong năm 2022 đưa cửa hàng vào hoạt động.

- Chỉ đạo lập phương án hợp tác kinh doanh các dịch vụ khác tại khu văn phòng Công ty và tại các CHXD như trạm dịch vụ xăm lốp, bình điện, dầu nhớt để gia tăng giá trị sử dụng đất đai và tài sản

- Chỉ đạo lập quy hoạch, dự án nâng cấp, sửa chữa nhà kho, xưởng cũ khu vực văn phòng Công ty để có kế hoạch đầu tư phù hợp, mục tiêu tăng hiệu quả sử dụng và có công trình phúc lợi cho cán bộ nhân viên.

- Tiếp tục tăng cường kiểm tra kiểm soát Công ty CP dịch vụ sửa chữa ô tô (P.auto, đơn vị Công ty đầu tư 40% vốn điều lệ, tương đương 1,8 tỷ đồng) thông qua chỉ đạo Người đại diện vốn của Công ty tại P.auto: Xây dựng các phương án kinh doanh, Phối hợp với Ban kiểm soát để kiểm tra công tác quản lý..., đã mang lại hiệu quả: năm 2020 lãi 106 triệu đồng, năm 2021 lãi gần 200 triệu đồng.

4. Kết quả giám sát đối với Giám đốc công ty và các cán bộ quản lý khác

HDQT thường xuyên theo dõi giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, công tác quản lý điều hành của Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty thông qua các hệ thống báo cáo tài chính, thống kê, các báo cáo khác hàng tháng, quý, năm, đặc biệt là việc triển khai thực hiện Nghị quyết của HDQT, các quy chế, quy định của Tập đoàn, của Tổng công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex và pháp luật của Nhà nước. Ngoài ra, HDQT còn thực hiện giám sát trực tiếp thông qua các đợt kiểm tra, kiểm soát của Ban kiểm soát; kết quả kiểm toán của Cơ quan kiểm toán Nhà nước, kiểm toán độc lập, của Tổng công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex.

- Năm 2021, qua kết quả theo dõi giám sát của HDQT, Ban Giám đốc công ty và các cán bộ quản lý khác của Công ty đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Điều lệ Công ty, quy chế hoạt động của HDQT, quy định phân cấp quản lý điều hành giữa HDQT và Giám đốc công ty cũng như các quy chế, quy định hiện hành khác của Công ty, của Tổng công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex và pháp luật Nhà Nước. Ban Giám đốc công ty thực hiện đầy đủ Nghị quyết của Đại hội ĐHCĐ thường niên năm 2021 và các Nghị quyết của HDQT. Chủ động triển khai và chỉ đạo điều hành hoàn thành các chỉ tiêu cơ bản, chủ yếu của KHSXKD năm 2021; thực hiện đầy đủ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, người lao động, của doanh nghiệp. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách; bảo toàn phát triển vốn.

- HDQT chưa phát hiện các thành viên Ban giám đốc vi phạm pháp luật.

- Giám đốc công ty đã tổ chức quản lý và điều hành công ty theo đúng các qui chế, qui định về phân công và phân cấp.

B. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HDQT NĂM 2022 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NHỮNG NĂM TỚI

I. Những nhân tố ảnh hưởng

- Năm 2022, tiếp tục bị ảnh hưởng nặng nề từ dịch covid-19 đã làm cho sản lượng kinh doanh vận tải và kinh doanh xăng dầu giảm mạnh và khó khăn trong việc tổ chức SXKD của công ty.

- Ảnh hưởng của Thế giới và những chính sách vĩ mô tác động đến đường vận động của hàng hoá vận tải xăng dầu yêu cầu Công ty cần chủ động hơn nữa về nhân lực phương tiện vận tải xăng dầu. Giá xăng dầu thế giới tăng giảm thất thường có ảnh hưởng đến kinh doanh xăng dầu và kinh doanh vận tải xăng dầu.

- Chủ trương điều độ vận tải tập trung và đấu thầu vận tải của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam sẽ tạo ra những thuận lợi, thách thức mới đối với công tác kinh doanh vận tải của Công ty.

- Việc thay đổi hệ số phân loại đường bộ mới theo văn bản 5543 của Tổng cục đường bộ sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh vận tải.

- Tiếp tục đối mặt với sự cạnh tranh mạnh mẽ và chia sẻ về thị phần kinh doanh nhất là thị trường kinh doanh xăng dầu cả trong và ngoài ngành.

Trong bối cảnh này, Hội đồng quản trị xác định các chỉ tiêu nhiệm vụ, định hướng và giải pháp cơ bản trong các năm tới và năm 2022 như sau:

II- Định hướng trong năm 2022 và các năm tới

1. Đẩy mạnh công tác phát triển thị trường vận tải xăng dầu và tìm kiếm phát triển lĩnh vực vận tải khác. Tiếp tục đầu tư hiện đại hóa đoàn phương tiện.

2. Đẩy mạnh công tác phát triển hệ thống các cửa hàng xăng dầu, gia tăng lợi ích khác từ các Cửa hàng xăng dầu.

3. Tiếp tục làm tốt công tác quản trị nội bộ: Quản trị nguồn nhân lực, quản trị chi phí để tăng năng suất lao động và hạ giá thành vận tải, giảm chi phí kinh doanh bán lẻ xăng dầu và đảm bảo an toàn tài chính .

4. Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu thông qua việc tăng vốn điều lệ và từ trích lập các quỹ phát triển sản xuất từ lợi nhuận sản xuất kinh doanh.

5. Đảm bảo cổ tức cho cổ đông và thu nhập của người lao động.

III- Các chỉ tiêu cơ bản năm 2022

1- Doanh thu kế hoạch năm 2022 : 937.172 triệu đồng; bằng 118% năm 2021.

2- Lợi nhuận kế hoạch trước thuế : 22.688 triệu đồng bằng; 87% năm 2021.

3- Lợi nhuận sau thuế : 18.151 triệu đồng bằng; 87% năm 2021.

4- Tỷ lệ chi trả cổ tức (bằng tiền hoặc CP thưởng): 15% ; bằng 100% năm 2021.

5- Tổng giá trị đầu tư : 63.215 triệu đồng.

IV- Các nhóm giải pháp năm 2022

1. Nhóm giải pháp về thị trường, thị phần vận tải: Quản trị tốt thị phần vận tải hiện có và tìm kiếm thị trường mới, ngành nghề kinh doanh vận tải mới. Đầu tư đổi mới cơ cấu đoàn phương tiện.

2. Phát triển hệ thống các cửa hàng xăng dầu: Năm 2022 phấn đấu phát triển 02 cửa hàng xăng dầu mới và tăng trưởng sản lượng tại các CHXD hiện có. Đẩy mạnh kinh doanh hàng hóa khác.

3. Phát triển các Trạm dịch vụ tiện ích (thay xăm lốp , bình điện , dầu nhờn) tại các CHXD

4. Nhóm giải pháp về quản trị nội bộ:

- Tăng cường quản trị năng suất phương tiện , năng suất lao động, quản trị chi phí sửa chữa phương tiện và chất lượng phương tiện vận tải .

- Rà soát việc triển khai thực hiện các qui chế, qui định quản trị nội bộ, tăng cường công tác , kiểm tra, kiểm soát và khắc phục các tồn tại qua kiểm tra.

- Rà soát, điều chỉnh các định mức kinh tế kỹ thuật các qui trình quản lý.

- Tiếp tục tìm kiếm các nguồn vốn có lãi suất thấp và ổn định.

- Điều động sắp xếp bộ máy quản lý theo hướng tinh gọn, hiệu quả phù hợp với chủ trương khoán trong kinh doanh vận tải và kinh doanh xăng dầu. Phấn đấu giảm tỷ trọng lao động gián tiếp trên tổng số cơ cấu lao động.

- Đưa ra các giải pháp về kiểm soát kỹ thuật xe, bia rượu, tốc độ, giờ làm việc để giảm thiểu mất an toàn giao thông.

- Tăng cường giáo dục nâng cao nhận thức, đi đôi với xử lý nghiêm minh để hạn chế, tiến tới đẩy lùi các vi phạm phải xử lý kỷ luật trong CBCNV.

5. Tìm kiếm và phát huy các sáng kiến trong SXKD. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và các công nghệ quản lý, điều hành tiên tiến để nâng cao chất lượng quản trị trong toàn Công ty.

6. Duy trì và phát triển các hợp đồng liên kết kinh doanh có hiệu quả; kiểm soát hoạt động tại Công ty P-AUTO, tiếp tục chỉ đạo người đại diện vốn tại P.auto nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư của Công ty hoặc có giải pháp thu hồi, bảo toàn vốn.

Hội đồng Quản trị chân thành cảm ơn sự chỉ đạo tạo điều kiện của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam, Tổng công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex, của các đơn vị trong Tập đoàn xăng dầu Việt Nam, sự ủng hộ giúp đỡ của quý vị cổ đông và toàn thể CBCNV trong Công ty đã giúp HĐQT hoàn thành nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao.

Kính chúc các Quý vị Đại biểu và Quý vị cổ đông sức khỏe và hạnh phúc.

Trân trọng cảm ơn !

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Thành





Hà nội, Ngày 09 tháng 04 năm 2022

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG
CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI
PETROLIMEX HÀ NỘI NĂM 2021**

(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên/nhiệm kỳ năm...)

Kính thưa: - Các quý vị Đại biểu
- Các quý vị Cổ đông

Thực hiện chức năng nhiệm vụ kiểm tra giám sát quy định tại Luật Doanh nghiệp; Điều lệ của Công ty CP Thương mại và Vận tải Petrolimex (Công ty); Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra giám sát các hoạt động của Công ty và tình hình hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2021 như sau:

PHẦN I

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ giám sát hoạt động quản lý điều hành Công ty đảm bảo nguyên tắc khách quan, trung thực căn cứ vào điều lệ của Công ty, nghị quyết của Đại hội cổ đông, của Hội đồng quản trị, các quy định pháp lý hiện hành. Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã triển khai một số công việc sau:

- Thống nhất xây dựng kế hoạch triển khai chương trình công tác năm 2021;
- Tổ chức thu thập thông tin, xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu phục vụ cho công tác giám sát và phân tích Báo cáo tình hình kinh doanh, Báo cáo tài chính định kỳ.
- Thực hiện thẩm định, phân tích và đánh giá kết quả kinh doanh, công tác quản trị của Công ty;
- Phối hợp cùng các phòng nghiệp vụ kiểm tra công tác quản lý và đánh giá về kết quả thực hiện các chỉ tiêu Kế hoạch;
- Phối hợp cùng các phòng nghiệp vụ kiểm tra công tác quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty P_Auto;
- Kiểm tra công tác quản lý công nợ, phân tích tuổi nợ, công nợ khó đòi, mất khả năng thanh toán;
- Tham dự các cuộc họp và có ý kiến tham gia với Hội đồng quản trị Công ty.

Ngoài các buổi họp và làm việc trực tiếp, Ban kiểm soát cũng đã thường xuyên liên lạc, trao đổi thông tin, tài liệu và đề ra các giải pháp cụ thể, thiết thực trong việc thực hiện các nhiệm vụ của Ban nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động.

PHẦN II

KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT

I/ Thẩm định báo cáo tài chính năm 2021

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính, kết

quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan.

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trong báo cáo tài chính:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2021	
			Cty Mẹ	Hợp nhất
I	Tổng tài sản			194.116
1	Tài sản ngắn hạn	Tr đồng		63.473
2	Tài sản dài hạn	Tr đồng		130.643
3	Lợi thế thương mại	Tr đồng		0
II	Tổng nguồn vốn			194.116
1	Nợ phải trả	Tr đồng		63.615
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	Tr đồng		130.501
3	Lợi ích cổ đông thiểu số	Tr đồng		0
III	Khả năng thanh toán			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần		1,0
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần		0,85
IV	Cơ cấu nguồn vốn			
1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%		33
2	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%		67
V	Khả năng sinh lợi			
	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng		20.753
1	ROE (Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu BQ)	%		16,8
2	ROA (Tỷ suất LNST/Tổng tài sản BQ)	%		10,7
VI	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng		2.832

II/ Kết quả triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị và một số nhiệm vụ trọng tâm:

1. Kết quả báo cáo hợp nhất năm:

- Sản lượng xăng dầu tiêu thụ: 32.960 m³, tấn đạt 87% KH và chỉ bằng 92% so với cùng kỳ 2020;
- Sản lượng vận tải: trên 173 triệu m³km, bằng 102% so KH và bằng 102% so với cùng kỳ năm 2020;
- Doanh thu: đạt 788 tỷ đồng, đạt 108% KH, bằng 109% so với cùng kỳ năm 2020;
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: đạt 26.075 triệu đồng đạt 121% KH và bằng 121 % so với cùng kỳ năm 2020;
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất: đạt 20.753 triệu đồng đạt 121% KH, bằng 21% so với cùng kỳ năm 2020;
- Tỷ suất LNST trên vốn điều lệ bình quân: đạt 28%;
- Cổ tức dự kiến chi trả: 15%.

2. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD:

Công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội cổ đông phê duyệt, cụ thể như sau:

- Sản lượng vận tải đạt 102% KH;
- Lợi nhuận trước thuế 26.075 triệu đồng đạt 121% KH, lợi nhuận sau thuế đạt 20.753 triệu đồng đạt 121% KH; tỷ suất lợi nhuận trên vốn điều lệ bình quân đạt 28%; tỷ suất lợi nhuận trên vốn CSH bình quân đạt 16,8%;

- Cổ tức dự kiến chi trả: 15%;

Kết quả của 2 lĩnh vực kinh doanh chính như sau:

* Lĩnh vực vận tải:

- Tổng sản lượng vận tải của Công ty đạt 2.064.839m³,tấn; bằng 91% so KH và bằng 94% so với cùng kỳ.

- Tổng sản lượng luân chuyển của toàn Công ty đạt hơn 173 triệu m³km, bằng 102% so KH và bằng 102% so cùng kỳ.

Nguyên nhân làm tăng sản lượng và sản lượng luân chuyển của Công ty so với cùng kỳ và kế hoạch chủ yếu do thực hiện công văn số 1328/CV-PLX ngày 24/9/2020 của Tập Đoàn xăng dầu Việt Nam, các đơn vị không được cho xe ngoài cũng như thuê xe ngoài vận chuyển vào hệ thống bán lẻ của Công ty được giao nhiệm vụ góp phần làm gia tăng sản lượng cũng như thị phần vận tải của Công ty trong năm 2021. Mặt khác, đầu năm 2021 sản lượng vận chuyển của Lai Châu, Lào Cai và địa bàn Điện Biên nhận hàng từ Lào Cai đều về nhận hàng tại Kho Đức Giang dẫn đến tăng sản lượng vận tải của toàn Công ty.

- Doanh thu vận tải thực hiện đạt 316 tỷ đồng, đạt 106% KH;

- Chi phí vận tải công ty năm 2021 là 307 tỷ đồng đạt 106% kế hoạch, tương ứng giá thành vận tải là 1770 đ/m³.km, tăng 4% so với kế hoạch (KH 1 695 đ/m³.km);

- Lợi nhuận trước thuế và lãi vay 12 tỷ đồng, tuy nhiên sau khi trừ lãi vay thì lợi nhuận chỉ đạt 9,4 tỷ đồng tương ứng 87% KH và chỉ bằng 68% năm 2020.

Lợi nhuận vận tải thấp là do:

+ Năm 2021 Công ty trích đơn giá tiền lương bằng đơn giá năm 2019, làm tăng chi phí tiền lương thêm 11% đơn giá tiền lương so với năm 2020 tương ứng, do chi phí nhiên liệu tăng do giá xăng dầu tăng, đặc biệt là các chi phí phát sinh trong phòng chống dịch bệnh Covid-19 nhằm bảo đảm an toàn cho cán bộ, người lao động nhất là đối với lái xe;

+ Chi phí sảm lốp tăng do năm 2020 có điều chỉnh giảm chi phí sảm lốp đã trích quá của các năm trước theo Quyết định của Kiểm toán nhà nước;

* Lĩnh vực kinh doanh xăng dầu:

- Sản lượng bán xăng dầu toàn Công ty là 32.960 m³, tấn đạt 87% KH và chỉ bằng 92% so với cùng kỳ. Trong đó:

+ Sản lượng bán lẻ là 32.093 m³, tấn đạt 89% KH và bằng 94% so với cùng kỳ;

+ Bán buôn là 867 m³, tấn đạt 58% KH và bằng 58% so với cùng kỳ.

Sản lượng bán xăng dầu toàn Công ty giảm mạnh do Kinh doanh xăng dầu của Công ty cũng gặp nhiều khó khăn chung trong bối cảnh ảnh hưởng của dịch bệnh covid 19. Hầu hết các CHXD của Công ty đều tụt giảm sản lượng do chính sách giãn cách xã hội của Chính phủ. Một số CHXD của công ty nằm trên các tuyến đường đi cửa khẩu quốc tế, tuyến đường du lịch nội địa, nằm trong vùng dịch (CHXD số 18 Bắc Ninh: sản lượng bình quân năm 2020 đạt 1200m³/tháng, năm 2021 giảm 200m³, riêng quý 03/2021 giảm hơn 30% so với cùng kỳ, CHXD số 01: riêng quý 03/2021 giảm hơn 28% so với cùng kỳ, CHXD số 38 Lào Cai, CHXD số 16) bị tụt giảm sản lượng;

Ngoài ra sản lượng bán lẻ xăng dầu giảm còn do tại một số Cửa hàng có sự cạnh tranh với Cửa hàng xăng dầu của các đối tác khác mới mở trên cùng địa bàn. Đặc biệt CHXD số 18, là cửa hàng có sản lượng lớn nhất Công ty với mức sản lượng bình quân năm 2020 là 1.200M³/Tháng bị tụt giảm sản lượng do có Cửa hàng xăng dầu của Công ty Xăng dầu khu vực 1 mới mở, Cửa hàng hiện đại với mức đầu tư lớn cách Cửa hàng không xa.

- Chi phí kinh doanh xăng dầu toàn công ty năm 2021 về số tuyệt đối là 20,7 tỷ đồng, đạt 95% kế hoạch và bằng 103% so với cùng kỳ; về chỉ tiêu đồng/lít là 627 đ/lít, tăng 51 đ/lít so với kế hoạch và tăng 66 đ/lít so với cùng kỳ.

Chi phí kinh doanh xăng dầu về số tuyệt đối tăng 645Trđ, về chỉ tiêu đ/lít tăng 66 đ/lít so với cùng kỳ là do đơn giá cước vận chuyển được tập đoàn điều chỉnh tăng dẫn đến chi phí vận chuyển

tăng, Công ty điều chỉnh đơn giá tiền lương tăng bằng mức năm 2019 làm chi phí tiền lương tăng, chi phí thuê đất tại CHXD tăng

- Lợi nhuận kinh doanh xăng dầu năm 2021 đạt 12,5 tỷ đồng bằng 139% KH và 204% so với cùng kỳ.

Lợi nhuận kinh doanh xăng dầu tăng do mức lãi gộp Tập đoàn giao năm 2021 ở mức ổn định và đều tăng cao so với cùng kỳ năm 2020. Bên cạnh đó trong năm 2021 có 21 chu kỳ thay đổi giá bán lẻ thì có 16 lần tăng giá mặt hàng xăng và 14 lần tăng giá mặt hàng dầu với biên độ khá lớn và chỉ có 05 lần giảm giá mặt hàng xăng và 07 lần giảm giá mặt hàng dầu. Bên cạnh đó Công ty cũng đã điều hành tốt hàng tồn kho làm gia tăng hiệu quả kinh doanh Xăng Dầu.

- Năng suất bán lẻ đạt 38M³/ người/tháng.

- Công tác quản lý công nợ: Công nợ phải thu tại thời điểm cuối năm 2021 là 32.393 trđ. Trong đó: công nợ trong hạn thanh toán là 32.325 trđ, công nợ quá hạn thanh toán 68 trđ, số công nợ không có khả năng thu hồi đầu kỳ là 129 trđ đã được thu hồi hết, đến cuối năm 2021 không còn công nợ không có khả năng thu hồi.

+ Công nợ phải thu vận tải: 28.909 trđ là công nợ của các Công ty xăng dầu trong ngành đều là công nợ trong hạn thanh toán;

+ Công nợ phải thu xăng dầu: 3.484 trđ. Trong đó: công nợ trong hạn thanh toán là 3.416 trđ, công nợ quá hạn thanh toán 68 trđ.

Tình hình quản lý công nợ của Công ty tương đối ổn định, không có phát sinh công nợ khó đòi, mất khả năng thanh toán mới.

3. Tình hình thực hiện Điều lệ công ty và Nghị quyết ĐHĐCD

- Cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu KH, thu nhập bình quân của người lao động đạt 112% KH, đảm bảo nguồn chi trả cổ tức cho cổ đông theo KH đề ra, đầu tư trọng điểm và hiệu quả, đúng kế hoạch, thực hiện đấu thầu theo qui định của Nhà nước và các qui chế của HĐQT.

- Hoàn thành việc phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức cho cổ đông năm 2020.

4. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị đã làm việc theo đúng điều lệ Công ty, qui chế hoạt động của Hội đồng quản trị và theo đúng phân cấp. Hội đồng quản trị đã tổ chức họp trực tiếp 04 cuộc họp định kỳ và các phiếu xin ý kiến nhằm quyết định những vấn đề của HĐQT và triển khai thực hiện các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đề ra, các nội dung do Hội đồng quản trị quyết định; đã ban hành nghị quyết và văn bản, triển khai thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ và thẩm quyền theo thẩm quyền được phân cấp.

- Công tác định hướng hoạt động SXKD hàng năm của Hội đồng quản trị có chất lượng, nhất quán với những mục tiêu dài hạn và phù hợp với đặc điểm tình hình từng năm, tạo thuận lợi cho công tác điều hành. Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo hoàn thiện và ban hành các qui chế quản trị nội bộ thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, tiếp tục chỉ đạo rà soát các qui chế quản trị để phù hợp với qui định của Pháp luật và tình hình thực tế tại Công ty. Công tác quy hoạch cán bộ, bố trí cán bộ kế cận đã được HĐQT quan tâm.

5. Kết quả giám sát đối với Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Ban giám đốc đã tích cực triển khai nhiều giải pháp hoàn thành chỉ tiêu KH năm 2021 trong điều kiện khó khăn có nhiều yếu tố bất lợi tác động đến hoạt động SXKD. Khối lượng công việc Ban lãnh đạo phải trực tiếp xử lý khá lớn nhưng với sự nỗ lực, trách nhiệm, nghiêm khắc xử lý các trường hợp vi phạm nội qui, qui chế cùng với sự nỗ lực của toàn thể người lao động nên Công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu KH năm 2021.

- Giám đốc công ty thực hiện đúng các chức năng nhiệm vụ và phân cấp của Hội đồng quản trị, chủ động đề xuất giải quyết những vướng mắc với HĐQT.

6. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và cổ đông, thực hiện các kiến nghị của Ban kiểm soát

Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty và các Phòng, Ban nghiệp vụ đã cung cấp thông tin đầy đủ, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát thực thi nhiệm vụ. Các ý kiến, kiến nghị của Ban kiểm soát được Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty quan tâm, đã và đang được triển khai thực hiện.

PHẦN III

MỘT SỐ KIẾN NGHỊ

Ban kiểm soát đánh giá cao những nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty đã quản lý và điều hành Công ty hoàn thành KHSXKD 2021 tạo điều kiện để thực hiện các mục tiêu phát triển doanh nghiệp an toàn và bền vững vì lợi ích chung của cổ đông, người lao động.

Để hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2022 và các mục tiêu phát triển trong các năm tiếp theo, Ban kiểm soát có một số kiến nghị như sau:

1 Kiến nghị với Tổng Công ty và Tập đoàn xăng dầu Việt Nam

- Thời gian qua các tuyến đường Công ty vận chuyển đã cải tạo nâng cấp và nhà nước cũng đã phân lại loại đường làm giảm giá cước và chi phí vận tải nhiều năm qua liên tục tăng do các chi phí khách quan. Vậy đề nghị Tổng Công ty kiến nghị với Tập đoàn xăng dầu Việt Nam xem xét điều chỉnh tăng giá cước vận tải theo hướng điều chỉnh tăng cước theo cơ cấu tăng cước các tuyến đường loại 1, loại 2, loại 3, tăng cước các tuyến đường vận tải tuyến vùng cao, khó khăn, tuyến đồng cự ly ngắn.

- Công ty hiện có 10 cửa hàng xăng dầu hiện đã được đầu tư và quản lý theo đúng quy định của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam từ nhận diện thương hiệu, trang bị các phần mềm quản lý AGAS, EGAS, quản trị ERP và đảm bảo văn minh thương mại. Vì vậy đề nghị Tổng công ty đề nghị với Tập đoàn xăng dầu Việt Nam cho công ty được sử dụng đầy đủ hệ thống nhận diện thương hiệu và hệ thống thanh toán không dùng tiền mặt .. như các CHXD của các Công ty xăng dầu .

2 Kiến nghị với Công ty

- Thời gian vừa qua Cty cũng đã sửa đổi một số quy chế, qui định để phù hợp với qui định pháp lý hiện hành và yêu cầu quản lý kinh doanh. Ban kiểm soát đề nghị Công ty tiếp tục rà soát và sửa đổi các quy định quản lý nội bộ phù hợp với quy định pháp lý hiện hành và yêu cầu đổi mới quản lý kinh doanh hiện nay.

- Có các chương trình và giải pháp cụ thể, đồng bộ để nâng cao chất lượng công tác kiểm tra giám sát phù hợp với định hướng của Hội đồng quản trị về tăng cường phân cấp quản lý và kinh doanh, tăng cường tính chủ động và chịu trách nhiệm của các Đơn vị trực thuộc.

- Xem xét triển khai các biện pháp quản lý khách hàng mua lẻ xăng dầu với khối lượng lớn để nắm được diễn biến tăng giảm sản lượng và có các cơ chế bán hàng phù hợp, thu hút khách hàng trong xu thế cạnh tranh ngày càng mạnh mẽ.

- Trong điều kiện kinh doanh ngày càng khó khăn, Công ty cần tiếp tục phát triển thị trường, nâng cao chất lượng dịch vụ... để duy trì lợi nhuận, đồng thời có các giải pháp nhằm đẩy mạnh sản lượng kinh doanh xăng dầu, cụ thể:

+ Lĩnh vực vận tải: Tiếp tục quản lý tốt giá thành vận tải tăng khả năng cạnh tranh và hiệu quả thông qua các giải pháp quản lý định mức, giải pháp thị trường, ứng dụng kỹ thuật mới; Công ty cần tăng cường kiểm tra giám sát Đội xe đảm bảo an toàn phương tiện và nâng cao chất lượng dịch vụ.

+ Lĩnh vực kinh doanh xăng dầu: Phát triển thêm CHXD; Tổ chức tốt kinh doanh hàng hóa dịch vụ khác tại Công ty và hệ thống CHXD; Tiếp tục chú ý điều hành tồn kho, công nợ xăng dầu;

- Tiếp tục có lộ trình tăng vốn hoặc huy động vốn từ các nguồn khác để bổ sung số vốn còn thiếu, giảm áp lực về vốn vay và chi phí lãi vay.

- Tiếp tục có các giải pháp phù hợp đối với Công ty P-Auto thông qua đại diện vốn.

Trên đây là nội dung Báo cáo của Ban kiểm soát, kính trình ĐHQĐ.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin chân thành cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các đơn vị trực thuộc Công ty, các Quý cổ đông trong năm qua đã phối hợp, tạo điều kiện giúp đỡ Ban kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao; Xin kính chúc các Đồng chí cùng các Quý vị thật nhiều sức khỏe, hạnh phúc và thành công, chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

Nơi nhận:

- HĐTV TCty (thay b/cáo);
- HĐQT, Ban GD cty;
- Các Cổ đông;
- Lưu VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

VŨ THỊ THU HƯỜNG





Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO CỦA GIÁM ĐỐC CÔNG TY VỀ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022

Kính thưa: Các Quý cổ đông, các Quý vị đại biểu!

I. TỔNG QUAN CHUNG VỀ MÔI TRƯỜNG KINH DOANH

Tình hình kinh tế xã hội thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng trong năm 2021 diễn ra trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 bùng phát mạnh trên phạm vi toàn cầu, đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi mặt kinh tế - xã hội của các quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam.

1. Thuận lợi:

- Năm 2021 Công ty tiếp tục được Tập Đoàn xăng dầu Việt Nam, Tổng Công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex thực hiện cơ chế giao nhiệm vụ, tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty trong việc ổn định thị phần vận tải trên địa bàn truyền thống. Đặc biệt, Tập đoàn có văn bản số: 1328/PLX-KDBL ngày 24/09/2021 về việc “Vận tải xăng dầu cho hệ thống bán lẻ của PLX”, qua đó có chỉ đạo các Công ty xăng dầu phải sử dụng xe của Tổng Công ty PTC vận chuyển cho 100% nhu cầu vận chuyển xăng dầu cho hệ thống bán lẻ kể từ ngày 01/01/2021, đã tạo điều kiện cho Công ty trong quá trình đàm phán triển khai hợp đồng 2021.

- Trong năm do xăng dầu tăng giá nhiều lần không những đã tạo ra lợi nhuận từ hàng tồn kho mà còn tăng được cước vận tải theo hướng có lợi cho công ty .

- Công tác đầu tư phương tiện và nâng cấp về cơ sở hạ tầng, phần mềm quản trị các cửa hàng xăng dầu, đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ cho người lao động trong nhiều năm qua góp phần nâng cao công tác quản trị, hạ giá thành trong kinh doanh vận tải, kinh doanh xăng dầu;

2. Khó khăn:

- Do sự bùng phát trở lại của đại dịch covid-19 trong hầu hết thời gian của năm 2021, đặc biệt là các tháng trong quý 3/2021, các chính sách giãn cách xã hội, phòng chống dịch hạn chế đi lại của Chính phủ đã tác động nghiêm trọng đến các địa bàn vận tải của Công ty dẫn đến nhu cầu tiêu thụ xăng dầu của Công ty và các Công ty xăng dầu thuộc thị trường vận tải của Công ty tụt giảm mạnh làm sản lượng xuất bán xăng dầu tụt giảm nghiêm trọng, sản lượng, năng suất vận tải giảm.

- Chi phí vận tải tiếp tục tăng, nhất là các chi phí liên quan đến phòng chống dịch như chi phí xét nghiệm cho công nhân lái xe, chi phí hỗ trợ người lao động, chi phí phục vụ công tác phòng chống dịch làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến hiệu quả trong kinh doanh nói chung và kinh doanh vận tải của Công ty.

- Thị trường vận tải và kinh doanh xăng dầu tiếp tục chịu cạnh tranh gay gắt với các đơn vị trong và ngoài Tập đoàn. Công tác kiểm tra, kiểm soát của các cơ quan chức năng còn nhiều bất cập; nguồn xăng dầu chưa rõ nguồn gốc vẫn đang tiếp tục lưu thông trên thị trường. Nhưng yếu tố này gây những khó khăn không nhỏ đến công tác khai thác khách hàng tăng thị phần, mở rộng thị trường và sản lượng xăng dầu cũng như vận tải của Công ty.

- Công tác đầu tư phát triển cửa hàng bán lẻ xăng dầu gặp không ít khó khăn, phức tạp về thủ tục giấy tờ, quy hoạch, đền bù giải phóng mặt bằng, do ảnh hưởng của giãn cách xã hội kéo dài; Cạnh tranh giữa các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu; cơ chế chính sách nhà nước thay đổi và còn nhiều bất cập.

- Kinh doanh sản phẩm hàng hóa khác bị hạn chế trong việc triển khai mở rộng thị trường bán ra bên ngoài do phần lớn người bán hàng chưa có kỹ năng chuyên sâu về sản phẩm. Chiến

lược Marketing, quảng bá, giới thiệu sản phẩm của nhà cung cấp chưa linh hoạt. Cơ chế giá bán một số sản phẩm chưa đủ sức cạnh tranh.

Nhận thức được những khó khăn nêu trên, tận dụng được những thuận lợi, Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty đã đưa ra các định hướng và nhiều giải pháp đúng trong lĩnh vực tổ chức sản xuất, đầu tư, quản trị chi phí và quản trị rủi ro. Năm 2021, Công ty đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2021

1. Kết quả kinh doanh hợp nhất

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện	Tỷ lệ (%) thực hiện 2021 so với	
			Năm 2021	Năm 2020	Kế hoạch
I	Sản lượng chủ yếu				
I.1	Vận tải				
	Khối lượng vận chuyển	M3	2,064,839	94%	91%
	Sản lượng vận chuyển	M3Km	173,312,964	102%	102%
I.2	Sản lượng bán xăng dầu	m3,Tấn	32 960	92%	87%
a	Bán buôn	”	867	58%	58%
b	Bán lẻ	”	28 572	92%	87%
c	Nội dụng	”	3 521	108%	109%
I.3	Sản lượng hàng hóa khác				
a	DMN	lit	97 571	116%	100%
b	Gas	kg	1 176	98%	91%
c	Nước giặt	can	15 101	157%	93%
d	Bảo hiểm	DT ấn chỉ	1 105	119%	83%
II	Tổng doanh thu (đã loại DT, CP NB)	Triệu đ	791 625	109%	109%
III	Tổng chi phí	Triệu đ	765 550	109%	108%
IV	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	26 075	121%	121%
1	Lợi nhuận KD vận tải	Triệu đ	9,322	68%	86%
2	Lợi nhuận kinh doanh xăng dầu	Triệu đ	12,520	204%	139%
3	Lợi nhuận KD hh khác(DMN, gas, BH	Triệu đ	667	136%	133%
4	LN DV khác (Cho thuê tòa nhà., PL)	Triệu đ	549	109%	137%
5	Thu nhập khác	Triệu đ	3,017	417%	241%
V	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đ	20 753	121%	121%
VI	Tỷ suất LN/Vốn Đ.Lệ BQ	%	28	121%	123%
VII	Tỷ suất LN/Vốn CSH BQ	%	16,8	111%	109%
VIII	Tỷ lệ trả cổ tức	%	15	100%	100%
IX	Tổng PS phải nộp NS	Triệu đ	28 764	104%	111%
X	Tổng quỹ lương	Triệu đ	98 202	105%	111%
XI	Số lao động cuối kỳ	Người	504	100%	96%
XII	Thu nhập bình quân	1000đ/ng/th	15 700	113%	112%
XIII	Vốn điều lệ	Triệu đ	73 269	100%	100%
XIV	Tổng giá trị đầu tư	Triệu đ	1.408	10%	5%

Khái quát tình hình và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty trên các lĩnh vực cụ thể:

1.1. Trong lĩnh vực vận tải :

- Tổng khối lượng xăng dầu vận chuyển :

Năm 2021 chỉ đạt 91% so với kế hoạch và bằng 94% so với cùng kỳ năm 2020; Chiếm tổng cộng 59% so với tổng nhu cầu của các Công ty xăng dầu trên địa bàn Tập Đoàn, Tổng công ty giao (Tăng 3% so với 2020). Trong đó thị phần bán lẻ chiếm 97,2% (Tăng 4,4% so với năm 2020), bán buôn Đại Lý chiếm 17% (Tăng 2% so với năm 2020).

- **Tổng khối lượng luân chuyển** : đạt 102% so với kế hoạch và tăng 2% so với cùng kỳ năm 2020.

- **Lợi nhuận vận tải trước thuế**: đạt 86% so với kế hoạch và bằng 68% so với cùng kỳ năm 2020.

*** Nguyên nhân:**

- Do dịch bệnh covid-19 bùng phát trở lại, Chính Phủ áp dụng giãn cách xã hội các tháng trong Quý 3/2021 dẫn đến nhu cầu tiêu thụ giảm làm giảm khối lượng hàng vận chuyển. Tuy nhiên, do 5 tháng đầu năm do ảnh hưởng của kho Lào Cai, toàn bộ sản lượng hàng chuyển nhận hàng tại kho Đức Giang và các kho khác có cự ly vận chuyển lớn hơn là tăng lượng hàng luân chuyển so với năm 2020 và vượt KH đề ra.

- Năm 2021, Công ty tiếp tục giữ vững thị trường vận tải do Tập đoàn xăng dầu Việt Nam giao và từng bước phát triển thị trường vận tải cho các đơn vị khác trong và ngoài Tập đoàn. Mặc dù sản lượng vận tải giảm và phải cạnh tranh với các phương tiện ngoài xã hội, nhưng trong năm 2021, Công ty nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải, tiếp tục chiếm lĩnh và tăng thị phần thị phần vận chuyển trên các địa bàn truyền thống, đã đáp ứng tốt nhu cầu vận chuyển của các đơn vị khách hàng của Công ty trong năm 2021.

- Lợi nhuận vận tải không đạt kế hoạch và giảm mạnh so với năm 2020. Nhưng các yếu tố tác động làm tăng/giảm lợi nhuận đều tích cực. Các yếu tố làm giảm lợi nhuận so với năm 2020 chủ yếu do năm 2021, Công ty trích đơn giá tiền lương tăng so với năm 2020 và bằng với đơn giá tiền lương năm 2019, do tăng giá nhiên liệu, đặc biệt là các chi phí phát sinh trong phòng chống dịch bệnh Covid-19 nhằm bảo đảm an toàn cho cán bộ, người lao động nhất là đối với lái xe. Lợi nhuận vận tải giảm so với năm 2020 còn do yếu tố hạch toán sảm lớp của năm 2020 (Năm 2020 Công ty đã điều chỉnh chi phí trích trước sảm lớp đã trích quá của các năm trước với số tiền là 10,802 tỷ đồng). Năm 2021, một số chi phí giảm làm tăng lợi nhuận của Công ty như chi phí khấu hao, chi phí bảo hiểm vật chất phương tiện, chi phí lãi vay (Năm 2021, do bệnh dịch Covid, do tác động khách quan, Công ty dừng các dự án đầu tư theo kế hoạch, sử dụng nguồn vốn vay hợp lý như tắt toán các khoản vay dài hạn và tranh thủ nguồn vốn vay với lãi suất thấp, vay qua công nợ Tập đoàn ...); Mặt khác, giá thành vận tải trong năm 2021 đều được tiết giảm hợp lý và hiệu quả. Trong điều kiện năng suất phương tiện giảm do sản lượng vận tải giảm, giá cước cũng biến động do giá nhiên liệu thay đổi và thay đổi phân loại hệ số đường, Công ty đã có nhiều giải pháp tăng cường công tác quản trị điều hành, khai thác vận tải khoa học, có các giải pháp quản trị đúng các định mức khoán để tiết giảm tối đa các chi phí nhiên liệu, dầu mỡ nhờn, chi phí sảm lớp và chi phí sửa chữa đã góp phần giảm giá thành, nâng cao hiệu quả trong kinh doanh vận tải của Công ty năm 2021.

1.2. Trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu và các sản phẩm hóa dầu:

- Năm 2021, sản lượng kinh doanh xăng dầu chỉ bằng 92% so với năm 2020 và bằng 87% kế hoạch năm. Trong đó: Sản lượng bán buôn giảm 42%; nguyên nhân chủ yếu là do chủ trương của Tập đoàn, Công ty không bán hàng theo phương thức nhượng quyền thương mại và đặt mục tiêu cao về an toàn tài chính khi bán hàng theo phương thức bán buôn. Mặt khác, sản lượng kinh doanh xăng dầu không đạt kế hoạch, giảm mạnh so với năm 2020 chủ yếu do tác động của bệnh dịch Covid-19, nhất là đối với một số cửa hàng có sản lượng xuất bán lẻ cao của Công ty nằm trên tuyến đường phương tiện vận chuyển xuất nhập khẩu qua biên giới hoặc trên tuyến đường phục vụ khách du lịch. Đây là nguyên nhân cơ bản làm cho sản lượng kinh doanh xăng dầu năm 2021 sụt giảm nhiều so với năm 2020.

- Năm 2021, lợi nhuận kinh doanh xăng dầu đạt 12.520 tỷ đồng đạt 204% so với cùng kỳ và bằng 139% so với kế hoạch. Nguyên nhân do Tập đoàn duy trì lãi gộp định hướng trong năm 2021 cao hơn so với năm 2020, bên cạnh đó trong năm 2021 có 21 chu kỳ thay đổi giá (16 chu

kỳ tăng giá và 05 chu kỳ giảm) trong khi năm 2020 có 24 chu kỳ thay đổi giá bán lẻ thì có 16 lần giảm giá và chỉ có 08 lần tăng giá. Công tác điều hành hàng tồn kho hợp lý mang lại hiệu quả kinh doanh cho Công ty. Mặc dù sản lượng xăng dầu giảm mạnh do nhiều yếu tố tác động khách quan, nhất là do tác động của bệnh dịch Covid-19 và làm tăng các chi phí do yếu tố khách quan, nhưng, năm 2021 Công ty đã triển khai nhiều giải pháp nhằm duy trì và giữ cho sản lượng bán lẻ tại các CHXD không tụt giảm nhiều, tiết giảm chi phí, năng suất lao động cũng đạt cao (38M3/lao động), Công ty đã tăng cường và quản trị tốt hoạt động kinh doanh xăng dầu, điều hành hàng hóa tồn kho hợp lý nên lợi nhuận kinh doanh xăng dầu tiếp tục được đảm bảo, chiếm 48% trong tổng lợi nhuận năm 2021 của Công ty.

- Năm 2021, Công ty tiếp tục triển khai các cơ chế mới nhằm đẩy mạnh tổ chức kinh doanh Gas, nước giặt, bảo hiểm với doanh số và sản lượng tăng trưởng lớn so với năm 2020 và vượt kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, doanh số, sản lượng chưa đạt như kỳ vọng. Việc xây dựng cơ chế tổ chức kinh doanh sản phẩm ngoài xăng dầu chưa có bước đột phá để khuyến khích người lao động trong Công ty.

2. Các chỉ số tài chính hợp nhất

2.1. Tình hình tài sản

- Giá trị tài sản Công ty thời điểm 31/12/2021 là 194.116 trđ, bằng 84% so với đầu năm 2021, gồm:

Trong đó:

+ Tài sản bằng tiền	: 16.996 trđ
+ Đầu tư ngắn hạn	: 301 Trđ
+ Hàng tồn kho	: 9.858 Trđ
+ Giá trị còn lại TSCĐ và XDCCB	: 121.031 Trđ
+ Đầu tư tài chính dài hạn	: 1.123 Trđ (đã trích lập dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn là : 676 Trđ)

+ Các khoản công nợ phải thu : 34.495 Trđ

+ TS ngắn hạn và khoản khác : 1.822 Trđ

+ Tài sản dài hạn khác : 8.488 Trđ

2.2. Nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2021 : 194.116 trđ gồm

Vốn điều lệ : 73.269 Trđ

Vốn khác của chủ sở hữu : 7.112 Trđ

Quỹ đầu tư phát triển : 29.366 Trđ

Lợi nhuận chưa phân phối : 20.753 Trđ

Phải trả dài hạn CBCVNV : 15.999 Trđ

Công nợ phải trả, phải nộp : 47.616 Trđ

Đến thời điểm 31/12/2021 Công ty đã tất toán hết các khoản vay ngân hàng góp phần giảm chi phí tài chính của Công ty.

2.3. Phân tích các chỉ tiêu :

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn	TH năm trước	TH năm báo cáo
Hệ số nợ/tổng tài sản	0.46	0.33
Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	0.85	0.49
Hệ số nợ ngân hàng/vốn chủ sở hữu	0.2	0

Chỉ tiêu tài chính	TH năm trước (%)	Thực hiện năm báo cáo (%)
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	2	2.6
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE)	15	16.8
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản (ROA)	7	10.7

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án

- Tổng giá trị đầu tư năm 2021: 1.408 tỷ đồng, bao gồm:
+ Sửa chữa nhà VP đội xe Phú Thọ : 131 tr đồng.
+ XD hệ thống PCCC nhà VP+ Bãi đỗ xe CNLC : 178 tr đồng.
+ Cải tạo, sửa chữa CHXD số 34 – Chi nhánh Lào Cai: 1.099 tr đồng (Quyết toán vào năm 2022).

- Toàn bộ công tác đầu tư đều được thực hiện thông qua đấu thầu, đúng quy trình và đảm bảo hiệu quả khi khai thác sử dụng.

- Kết quả kinh doanh tại Công ty P-Auto năm 2021 lãi 198 triệu đồng.

- Trong năm 2021, một số dự án theo kế hoạch Công ty đã không triển khai bao gồm : Đầu tư 05 xe xi téc (Do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 dẫn đến nhu cầu phương tiện không cao nên công tác đầu tư phương tiện không được thực hiện); Đầu tư xây dựng CHXD Đại Áng – Thanh Trì (Do còn có những vướng mắc về các quy định, quy trình mới của TP Hà Nội và do tác động của dịch bệnh Covid).

4. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Bổ sung lý lịch, nhận xét cán bộ; rà soát tổng hợp báo cáo đề xuất điều chỉnh bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2020-2025.

- Rà soát và thực hiện bổ nhiệm lại, bổ nhiệm mới, luân chuyển các chức danh lãnh đạo các phòng ban, Chi nhánh, đội xe trực thuộc Công ty.

- Đã đề xuất Hội đồng quản trị sửa đổi và phê duyệt các qui chế quản trị nội bộ , đã sửa đổi Nội quy lao động; Thỏa ước lao động tập thể; Quy định chi tiêu thường xuyên , định mức hao hụt tại các CHXD , các định mức khoán kinh tế kỹ thuật

- Tiếp tục hoàn thiện các chương trình quản trị thống kê vận tải, tiền lương, vật tư quản lý phương tiện, vật tư và kế toán theo phần mềm FTS; chương trình quản trị CHXD theo chương trình AGAS và EGAS. Nghiên cứu bổ sung các phần mềm quản trị về hệ thống văn bản quản lý trong Công ty.

- Năm 2021 Công ty đã xây dựng cơ chế kinh doanh linh hoạt, có cơ chế ưu đãi với các nhóm khách hàng nhằm khuyến khích CHXD giữ vững và tăng trưởng sản lượng. Bên cạnh đó công ty cũng ban hành qui chế công nợ nhằm quản trị tốt công nợ của khách hàng, giảm chiếm dụng vốn và đảm bảo an toàn tài chính.

- Xây dựng mới và bổ sung sửa đổi một số phương án, cơ chế, hệ thống các quy định nhằm tăng cường công tác quản trị chi phí, thường xuyên phân tích quản trị và sửa đổi các định mức chi phí nhiên liệu, chi phí sửa chữa khoán, khoán định ngạch xăng lốp cho phù hợp.

- Tăng cường công tác kiểm tra đột xuất và kiểm tra toàn diện các CHXD theo đầy đủ các nội dung của bản CHECK LITS Công ty đã ban hành.

- Công tác lập và gửi báo cáo tài chính và quản trị cho TCTy và Sở giao dịch chứng khoán đúng kỳ hạn.

- Năm 2021, Công ty không phát sinh công nợ khó đòi và xử lý tốt một số công nợ khó đòi, quá hạn.

- Thực hiện tốt công tác an toàn giao thông và an toàn PCCC, số vụ việc tai nạn giao thông giảm, các thiệt hại về hàng hóa và phương tiện được bảo hiểm chi trả.

- Đảm bảo việc làm và ổn định thu nhập cho người lao động.

III. KẾ HOẠCH NĂM 2022 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Dự báo tình hình

- Đại dịch covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp trên toàn thế giới cùng với diễn biến phức tạp bất ổn về địa chính trị, quân sự ở nhiều khu vực trên thế giới sẽ tác động tiêu cực đến nền kinh tế thế giới cho đến hết năm 2022 sẽ ảnh hưởng đến nền kinh tế Việt Nam, nhất là các ngành hàng không, du lịch, dịch vụ và xuất nhập khẩu.

- Việt Nam, kinh tế vĩ mô ổn định, dự báo tăng trưởng GDP khá trong năm 2022. Tuy dịch bệnh có thể được kiểm soát tốt nhưng vẫn phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức, tăng trưởng ở hầu hết các ngành, lĩnh vực chưa cao. Nhu cầu tiêu thụ xăng dầu có xu hướng tăng trong năm 2022 sẽ tạo điều kiện thuận lợi tăng sản lượng vận tải xăng dầu và sản lượng xuất bán xăng dầu của Công ty.

- Sự cạnh tranh về thị phần vận tải xăng dầu trên địa bàn hoạt động của Công ty sẽ được giảm nhiệt do Tập đoàn có công văn 1328 ngày 24 tháng 9 năm 2020, xu hướng thị phần vận chuyển của Công ty sẽ được đảm bảo. Việc mở rộng và khai thác thị trường vận tải xăng dầu ngoài nguồn Tập đoàn vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn, nhu cầu vận tải không ổn định do phải cạnh tranh với nhiều đơn vị vận tải ngoài ngành. Đặc biệt nhu cầu vận chuyển nhiên liệu bay vẫn ở mức trung bình trong năm 2022, sản lượng vận chuyển nhiên liệu bay của Công ty năm 2022 sẽ không cao. Xu hướng các chi phí đầu vào của vận tải tiếp tục tăng, trong điều kiện Tập đoàn chưa điều chỉnh bộ đơn giá cước hợp lý sẽ là một thách thức lớn đối với hoạt động kinh doanh vận tải của Công ty.

- Xu hướng một số Công ty xăng dầu tiếp tục đề nghị khảo sát tuyến đường, thay đổi hành trình có cự ly ngắn hơn, chi phí vận tải thấp hơn sẽ ảnh hưởng lớn đến sản lượng cũng như doanh thu vận tải của Công ty.

- Chiết khấu xăng dầu năm 2022 sẽ ổn định theo cơ chế lãi gộp định hướng của Tập đoàn, nhưng không có sự đột biến. Sản lượng kinh doanh xăng dầu khó có sự tăng trưởng lớn do tác động của dịch Covid-19, sự cạnh tranh với các đơn vị trong và ngoài Tập đoàn và do những khó khăn rất lớn khi triển khai thuê, mua, xây mới cửa hàng xăng dầu, trong khi các chi phí đầu vào tiếp tục tăng từ các nguyên nhân khách quan. Các yếu tố này sẽ gây nhiều khó khăn về tăng trưởng sản lượng và hiệu quả trong kinh doanh xăng dầu trong năm 2022.

- Kinh doanh các sản phẩm hàng hóa khác không có nhiều lợi thế về chất lượng, giá cả, không cạnh tranh cao nên rất khó khăn trong việc tăng trưởng sản lượng. Tuy nhiên tranh thủ tiếp cận nguồn khách hàng là người lao động trong công ty cũng là lợi thế lớn để các đơn vị trong khối thương mại hoàn thành kế hoạch được giao.

2. Kế hoạch tài chính tổng hợp năm 2022

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH năm 2021	KH 2022	KH năm báo cáo/ TH năm trước (%)
1	Sản lượng thực hiện				
	Khối lượng vận chuyển	M3	2.064.839	2.162.832	105
-	Sản lượng luân chuyển	M3Km	173.312.954	175.450.869	101
-	Kinh doanh xăng dầu	M3	32.960	35.050	106
	Tr/đó: Bán lẻ xăng dầu		28.572	30.696	107
2	Doanh thu thuần hợp nhất	Triệu đ	791.625	937.172	118
3	Tổng LN hợp nhất trước thuế	Triệu đ	26.075	22.688	87
4	Tổng LN sau thuế hợp nhất	Triệu đ	20.753	18.151	87
5	Tỷ suất LNST/VCSH	%	16	15	94
6	Tỷ suất LNST/VDL	%	28	25	89
7	Tỷ lệ chia cổ tức (bằng tiền hoặc cổ phiếu thưởng)	%	15	15	100
8	Tổng giá trị đầu tư	Triệu đ	1.408	63.215	4490

3. Một số giải pháp chủ yếu

3.1. Công tác thị trường

- Đảm bảo giữ vững thị trường được Tập đoàn và Tổng công ty giao, gia tăng thị phần tại các thị trường hiện có bằng việc phối hợp với Tập đoàn và Tổng công ty kiểm soát công tác thuê vận tải ngoài xã hội của các Công ty xăng dầu.

- Có giải pháp để tăng thị phần vận chuyển cho PA, giữ vững thị trường vận chuyển dầu gốc cho PLC.

- Mở rộng thị trường bán lẻ xăng dầu, tập trung khai thác và tăng sản lượng xuất bán tại các cửa hàng xăng dầu hiện có, chú trọng khai thác thị trường cấp dịch vụ tại cửa hàng và tại công trình.

- Tiếp tục xúc tiến và đầu tư phát triển hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu.

- Tăng cường các giải pháp nhằm nâng cao sản lượng, doanh số và từng bước kinh doanh có hiệu quả các sản phẩm ngoài xăng dầu sáng.

3.2. Công tác tài chính, quản trị chi phí.

- Kiến nghị với Tổng công ty và Tập đoàn để điều chỉnh cơ cấu và tăng giá cước vận tải và cơ chế giá giao trong kinh doanh xăng dầu.

- Phân tích kỹ và điều hành cương quyết để tăng năng suất phương tiện xe công nghệ cao, chi phí thấp.

- Sớm thanh lý nhượng bán các xe công nghệ lạc hậu, chi phí cao và tiếp tục đầu tư xe công nghệ cao.

- Tiếp tục theo dõi, tổng hợp, phân tích tất các định ngạch, chi phí khoán để điều chỉnh cho hợp lý, phấn đấu tiếp tục giảm giá thành vận tải, tăng khả năng cạnh tranh trong và ngoài ngành, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh vận tải.

- Xây dựng mới và bổ sung sửa đổi một số phương án, cơ chế, hệ thống các quy định nhằm tăng cường công tác quản trị chi phí, thường xuyên phân tích quản trị, rà soát và sửa đổi tiết giảm các định mức chi phí khai thác trong kinh doanh vận tải và trong kinh doanh xăng dầu.

- Tập trung quản trị tốt các chi phí và giá thành trong hoạt động SXKD của Công ty trên cơ sở quản lý, phân tích, đánh giá các khoản mục chi phí để có giải pháp nhằm tiết kiệm chi phí, hạ giá thành, nâng cao hiệu quả SXKD năm 2022 và định hướng các năm sau.

- Hoàn thiện sửa đổi phương án khoán sửa chữa theo nguyên tắc chuyển hình thức quản nguồn sáng khoán định ngạch có thưởng, tăng quyền quản lý, giám sát của Công ty trong quá trình BDSC phương tiện. Hoàn thiện, xây dựng ban hành sửa đổi bộ đơn giá vật tư khoán.

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật khai thác phương tiện trên cơ sở ứng dụng công nghệ quản lý mới và sử dụng vật tư, nguyên vật liệu phù hợp với từng chủng loại phương tiện.

- Tiếp tục hoàn thiện các cơ chế khoán trong kinh doanh xăng dầu và các sản phẩm ngoài xăng dầu;

- Tiếp tục nghiên cứu xây dựng thay thế phần mềm quản trị ERP của Công ty theo định hướng của Tổng công ty nhằm nâng cao công tác quản trị của Công ty. Nghiên cứu bổ sung các phần mềm quản trị về hệ thống văn bản quản lý trong Công ty.

- Quản trị tốt công nợ, đảm bảo an toàn tài chính và tiếp tục điều hành hiệu quả hàng tồn kho.

- Quản lý hiệu quả nguồn tiền và tìm nguồn vốn vay lãi suất thấp để đầu tư PTVT và XDCCB trong năm 2021

3.3. Công tác lao động tiền lương

- Tiếp tục thực hiện công tác đào tạo, quy hoạch cán bộ theo phương án.

- Xây dựng, hoàn thiện, bổ sung, sửa đổi các quy trình, quy định đánh giá cán bộ và người lao động của Công ty.

- Nghiên cứu điều chỉnh hợp lý mô hình tổ chức các phòng, ban nghiệp vụ và đội xe cho phù hợp yêu cầu quản lý.

- Tiết kiệm chi phí tiền lương trên cơ sở tăng năng suất lao động, giao chỉ tiêu năng suất lao động cho các khối, đặc biệt là khối thương mại.

- Tăng cường các biện pháp quản trị nội bộ, tổ chức các lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ của hàng trưởng và văn minh thương mại cho khối công nhân bán lẻ xăng dầu.

3.4. Công tác đầu tư phát triển và nâng cao hiệu quả SXKD

- Triển khai thực hiện tốt kế hoạch đầu tư năm 2022, gồm các hạng mục đầu tư:

STT	CÁC HẠNG MỤC ĐẦU TƯ	Khối lượng/ số lượng	Giá trị đầu tư (trđ)	Nguồn vốn
I	ĐẦU TƯ MỚI NĂM KẾ HOẠCH		56,115,000,000	Vốn vay
1	Phương tiện vận chuyển		39,400,000,000	
	Xe 20m3	5	13,350,000,000	
	Xe 22 m3	5	17,250,000,000	
	Xe đầu kéo	3	7,500,000,000	
	Romooc nhôm	1	1,300,000,000	
2	Đầu tư mới CHXD		16,050,000,000	
3	Cột bơm xăng dầu Tatsuno	5	665,000,000	
II	CÁC HẠNG MỤC SỬA CHỮA LỚN		3,300,000,000	Vốn tự có
1	Xây dựng kho vật tư CN Lào cai		100,000,000	
2	Sửa chữa CH Bản Phiệt		1,000,000,000	
3	Chuyển đổi sổ đỏ đất CNBN		300,000,000	
4	XD Nhà xưởng, kho, nhà VS		1,000,000,000	
5	Cải tạo nha viết phiếu 2 tầng và nổi mái CHXD 18		900,000,000	
III	TRANG BỊ PCCC		300,000,000	Vốn tự có
IV	KHÁC		3,500,000,000	Vốn tự có
1	Phần mềm tin học		2,300,000,000	
2	Trang TB tự động TTKD TM		1,200,000,000	
	TỔNG CỘNG		63,215,000,000	

- Tiếp tục thanh lý các phương tiện cũ kém hiệu quả xe dung tích nhỏ vận chuyển đường ngắn, đầu tư thay thế bằng các phương tiện dung tích lớn, chi phí khai thác thấp để giảm giá thành nâng cao sức cạnh tranh trên thị trường và đầu tư 03 xe đầu kéo – rơ mooc để thay thế và bổ sung năng lực vận chuyển nhiên liệu bay.

- Triển khai thuê, mua, xây dựng để tăng 02 CHXD.

- Triển khai trạm dịch vụ xăng lốp, bình điện tại các kiốt khu văn phòng Công ty.

- Triển khai phương án đầu tư hỗ trợ dịch vụ tiện ích tại CHXD số 1, số 18.

- Triển khai bán các hàng hóa dịch vụ trong ngành khác như nước giặt, sơn, bảo hiểm, dầu nhờn, gas. Khai thác các chuỗi giá trị tại các cửa hàng.

- Khai thác hiệu quả diện tích đất thuê bổ xung nhằm nâng cấp CHXD 18 thành trạm dịch vụ dừng nghỉ trên quốc lộ 1A.

- Cho thuê, hợp tác kinh doanh để nâng cao hiệu quả sử dụng quỹ đất hiện có của Công ty.

3.5. Công tác an toàn

- Khai thác triệt để tiện ích hệ thống giám sát hành trình trên xe ô tô sitcom.

- Tiếp tục công tác truyền thông về an toàn giao thông.

- Tăng cường các biện pháp an toàn cháy nổ trên xe ô tô, các CHXD và an ninh tại các CHXD.

3.6. Công tác truyền thông, phát triển thương hiệu

- Tăng cường các biện pháp truyền thông để quảng bá các sản phẩm của Petrolimex.
- Bảo vệ thương hiệu PETROLIMEX trên xe ô tô.

Trên đây là kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Thay mặt Ban Giám đốc điều hành Công ty, xin trân trọng cảm ơn sự chỉ đạo và giúp đỡ của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam, của Tổng công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex, của các đơn vị và đối tác trong ngoài ngành.

Trân trọng cảm ơn sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị Công ty, sự phối hợp của Ban kiểm soát công ty. Xin được ghi nhận, biểu dương và cảm ơn những người lao động trong ty.

Xin kính chúc sức khỏe các quý vị đại biểu và quý vị Cổ đông.

Trân trọng cảm ơn !

GIÁM ĐỐC

Phạm Quốc Hùng



Hà Nội, ngày 09 tháng 04 năm 2022



TỜ TRÌNH

Về việc: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thương mại và Vận tải Petrolimex Hà nội

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 11 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thương mại và Vận tải Petrolimex Hà Nội được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 05 tháng 04 năm 2021;

Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ các tiêu thức lựa chọn và danh sách Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty như sau:

1. Các tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết năm 2022;
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

2. Danh sách các công ty kiểm toán đề xuất

Căn cứ các tiêu thức trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các Công ty kiểm toán sẽ được lựa chọn kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty và ủy quyền Hội Đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một trong các Công ty trong danh sách sau đây:

- Công ty TNHH kiểm toán An Việt;
- Công ty TNHH PKF Việt Nam
- Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Vũ Thị Thu Hương

TỜ TRÌNH
PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2021

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 –
Công ty CP thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội.**

I. Nguyên tắc phân phối lợi nhuận

- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội được đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 05 tháng 4 năm 2021;
- Căn cứ Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 05 tháng 04 năm 2021;
- Căn cứ Báo cáo Tài chính Hợp nhất năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;
- Căn cứ kết quả SXKD thực hiện năm 2021.

II. Phương án phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2021

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
I	Lợi nhuận thực hiện năm 2021	26.074.944.660	$I = 1a + 1b$
1a	Lợi nhuận hoạt động KD năm 2021	26.074.944.660	
1b	Lãi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện		
1c	Lợi nhuận chịu thuế TNDN	26.608.273.659	
II	Quỹ phát triển khoa học và công nghệ		
III	Thuế TNDN	5.321.654.732	$III = 1c \times \% (\text{thuế})$
3a	Từ hoạt động kinh doanh		$3a = III - 3b$
3b	Thuế TNDN từ lãi CLTG chưa thực hiện		$3b = 1b \times \%$
IV	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	20.753.289.928	
V	Phân phối lợi nhuận	20.753.289.928	
5a	Chi trả cho đơn vị liên kết	126.000.000	
5b	Chia cổ tức (15%/Vốn điều lệ) Thời gian t/h: từ tháng 4/2021	10.990.291.500	(Cổ tức bằng tiền 7.326.861 CP, Không tính 67 CP quỹ)
5c	Quỹ đầu tư phát triển	4.074.824.378	
5d	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	5.000.000.000	
5e	Quỹ thưởng BQL điều hành công ty	562.174.050	

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 xem xét, thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Bùi Văn Thành

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH GIỮA NIÊN ĐỘ
Năm 2021 (Toàn Cty)

Đơn vị tính: đồng

Chờ tí ^a	M· sê	TM	Quý IV		Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý này	
			Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5	6	7
1 - Doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ			229 866 854 441	195 207 031 157	788 349 274 998	725 472 167 707
2 - Các khoản giảm trừ doanh thu						
3 - DT thuần về bán hàng, cung cấp dịch vụ (10=01-02)			229 866 854 441	195 207 031 157	788 349 274 998	725 472 167 707
4 - Giá vốn hàng bán			210 647 674 703	176 314 103 586	726 628 532 563	658 278 219 102
5 - LN gộp về bán hàng, cung cấp dịch vụ (20=10-11)			19 219 179 738	18 892 927 571	61 720 742 435	67 193 948 605
6 - Doanh thu hoạt động tài chính			7 861 433	4 490 164	20 559 322	26 703 010
7 - Chi phí tài chính			456 342 197	851 152 400	2 353 907 179	5 536 220 302
Trong đó: Chi phí lãi vay			364 843	- 572 186 720	1 143 874 180	4 076 502 146
8 - Chi phí bán hàng			5 120 289 706	6 037 899 311	20 723 004 411	21 714 075 595
9 - Chi phí quản lý doanh nghiệp			4 988 961 059	5 634 924 916	15 606 562 798	19 135 910 490
10 - Lợi nhuận thuần từ HĐ kinh doanh (30=20+21-22-24-25)			8 661 448 209	6 373 441 108	23 057 827 369	20 834 445 228
11 - Thu nhập khác			2 239 725 860	483 354 953	3 255 876 166	1 110 752 591
12 - Chi phí khác			238 438 556	33 000 000	238 758 875	386 041 139
13 - Lợi nhuận khác (40=31-32)			2 001 287 304	450 354 953	3 017 117 291	724 711 452
14 - Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)			10 662 735 513	6 823 796 061	26 074 944 660	21 559 156 680
15 - Chi phí thuế TNDN hiện hành			2 159 520 807	1 435 012 501	5 321 654 732	4 454 948 625
16 - Chi phí thuế TNDN hoãn lại						
17 - Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51-52)			8 503 214 706	5 388 783 560	20 753 289 928	17 104 208 055
18 - Lãi cơ bản trên cổ phiếu						

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Duyệt

Hà Nội, ngày tháng năm



Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: Xin phê duyệt ký kết hợp đồng mua bán xăng dầu

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 –
Công ty CP thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội.**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt nam thông qua;

- Điều lệ của Công ty Cổ phần Thương mại và Vận tải Petrolimex Hà nội đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua ngày 05/04/2021;

- Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;

Giám đốc Công ty đã đàm phán và hoàn thiện Hợp đồng nguyên tắc mua xăng dầu Tổng Công ty Dịch vụ xăng dầu Petrolimex và xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông như sau:

- Tên Hợp đồng: Hợp đồng mua bán xăng dầu;

- Đơn vị Bán: Tổng Công ty Dịch vụ xăng dầu Petrolimex (PTC);

- Đơn vị mua: Công ty Cổ phần Thương mại và Vận tải Petrolimex Hà nội;

- Phạm vi công việc: Mua bán các mặt hàng xăng dầu;

- Thời gian thực hiện hợp đồng: năm 2022;

- Tổng khối lượng dự kiến: 43.200 M3;

- Tổng giá trị thực hiện hợp đồng dự kiến: 816 tỷ đồng.

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua hợp đồng và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt/quyết định các bước tiếp theo để triển khai thực hiện ký kết hợp đồng trên cơ sở tuân thủ qui định của Pháp luật hiện hành, điều lệ và các qui chế của Công ty.

Kính trình Đại hội./.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Thành





BÁO CÁO

Về việc: Quyết toán quỹ tiền lương, thù lao các thành viên HĐQT,
các thành viên Ban kiểm soát Công ty năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 –
Công ty CP thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội.

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty CP thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 05/4/2021;

Căn Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP TM và vận tải Petrolimex Hà Nội ngày 05/4/2021 về việc thông qua phương án về quỹ tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 và kết quả hoạt động SXKD năm 2021 của Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCD thường niên năm 2022 thông qua Báo cáo về việc quyết toán quỹ tiền lương, thù lao đối với các thành viên HĐQT, các thành viên BKS năm 2021 như sau:

1. Mức lương và thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 05/4/2021. Theo đó, tổng quỹ lương và thù lao của HĐQT năm 2021 là: 1002.500.400 đồng.

2. Quỹ lương, thù lao của thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 05/4/2021. Theo đó

- Tổng tiền lương của Trưởng BKS chuyên trách: 530.800.000 đồng.

- Tổng thù lao của thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm là: 141.190.000 đồng.

(Có Phương án cụ thể về quyết toán QTL và thù lao đối với của các thành viên HĐQT, các thành viên BKS kèm theo)

Kính trình ĐHĐCD thường niên 2022 xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Thành



**BÁO CÁO QUYẾT TOÁN QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO
CỦA HĐQT, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2021**

A. Các chỉ tiêu cơ bản

- Lợi nhuận sau thuế:	thực hiện	20 753 289 928 đồng
- Vốn chủ sở hữu:	bình quân	123 878 000 000 đồng
- Tỷ suất LN sau thuế trên vốn chủ sở hữu		16.8%

B. Quỹ tiền lương, thù lao

TT	Chức danh	Số người bình quân	Mức lương/ thù lao cơ bản BQ (đ/th)	Mức lương/thù lao thực hiện BQ (đ/th)	Tổng quỹ lương, thù lao được hưởng (đ)	Tiền thưởng bằng 1,5 tháng lương BQ (trđ)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)*1,5+(4*2)/12	(6)=(3)*(5)*12th	(7)=(6)/12*1.5	
I	Hội đồng quản trị				1002 500 400	125 312 550	
1	Chủ tịch HĐQT						
-	Chủ tịch HĐQT	1	33 000 000	55 000 000	660 000 000	82 500 000	
-	Kiểm nhiệm						
2	Thành viên HĐQT						
-	Chuyên trách						
-	Kiểm nhiệm	3	5 708 340	9 513 900	342 500 400	42 812 550	
II	Ban Kiểm soát				671 990 000	83 998 750	
1	Trưởng ban Kiểm soát						
-	Chuyên trách	1	26 540 000	44 233 333	530 800 000	66 350 000	
2	Thành viên Ban Kiểm soát						
-	Chuyên trách						
-	Kiểm nhiệm	1.75	4 034 000	6 723 333	141 190 000	17 648 750	
III	Ban điều hành				2 822 902 000	352 862 750	
-	Giám đốc (kiêm TV HĐQT)	1	30 690 000	51 150 000	613 800 000	76 725 000	
-	Phó GD	3	28 541 700	47 569 500	1712 502 000	214 062 750	
-	Kế toán trưởng	1	24 830 000	41 383 333	496 600 000	62 075 000	
	Tổng cộng				4 497 392 400	562 174 050	

* Mức lương/thù lao thực hiện bằng 1,5 lần và tăng thêm 2 tháng lương cơ bản (do ROE>15%).

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2022

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX
HÀ NỘI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM
2022



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

*Về phương án trả lương, thù lao cho các thành viên HĐQT
và Ban kiểm soát năm 2022.*

Kính gửi: Các Quý cổ đông, các Quý vị đại biểu!

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty CP thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 05 tháng 4 năm 2021;

Căn cứ các quy định hiện hành của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và Thông tư của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021, kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 về phương án trả lương, thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2022, như sau:

1. Quỹ tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, của BKS:

* Tổng quỹ lương và thù lao của HĐQT năm 2022 kế hoạch là: **1002.500.400 đồng.**

* Tổng quỹ lương và thù lao của BKS năm 2022 kế hoạch là: **744.434.000 đồng.**

(Có phương án chi tiết trả lương, thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2022 kèm theo)

2. Phương thức trả thù lao cho các thành viên HĐQT, các thành viên BKS năm 2022: Thực hiện tạm thanh toán hàng tháng và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính. HĐQT sẽ báo cáo ĐHĐCĐ Công ty năm 2023 thông qua.

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 xem xét, thông qua./.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**KẾ HOẠCH QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO
CỦA HĐQT, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2022**

A. Các chỉ tiêu cơ bản năm 2022

- Lợi nhuận sau thuế kế hoạch:	18.15 tỷ đồng
- Vốn chủ sở hữu:	120 tỷ đồng
- Tỷ suất LN sau thuế trên vốn chủ sở hữu	15.126

B. Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2022

TT	Chức danh	Số người bình quân	Mức lương/ thù lao cơ bản BQ (đ/th)	Mức lương/ thù lao BQ tăng thêm 1,5 mức cơ bản nếu đạt KH lợi nhuận (đ/th)	Tổng quỹ lương, thù lao kế hoạch (đ)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)*1,5+(4*2)/12	(6) = (5)*(3)*12th	(7)
I	Hội đồng quản trị				1 002 500 400	Trình ĐHCĐ
1	Chủ tịch HĐQT					
-	Chủ tịch HĐQT	1	33 000 000	55 000 000	660 000 000	
-	Kiểm nhiệm					
2	Thành viên HĐQT					
-	Chuyên trách					
-	Kiểm nhiệm	3	5 708 340	9 513 900	342 500 400	
II	Ban Kiểm soát				744 434 000	Trình ĐHCĐ
1	Trưởng ban Kiểm soát					
-	Chuyên trách	1	28 541 700	47 569 500	570 834 000	
2	Thành viên Ban Kiểm soát					
-	Chuyên trách					
-	Kiểm nhiệm	2	4 340 000	7 233 333	173 600 000	
III	Ban điều hành				2 857 102 000	BC ĐHCĐ
-	Giám đốc	1	30 690 000	51 150 000	613 800 000	Kiểm TV HĐQT
-	Phó GD	3	28 541 700	47 569 500	1 712 502 000	
-	Kế toán trưởng	1	26 540 000	44 233 333	530 800 000	
	Tổng cộng				4 604 036 400	

* Quỹ lương/thù lao kế hoạch xác định tăng thêm 1,5 và 2 tháng lương cơ bản (ROE>15%). Quỹ lương thực hiện căn cứ kết quả thực hiện kế hoạch lợi nhuận, ROE và số lao động, thời gian làm việc thực tế.

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2022
TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Bùi Văn Thành